

THE IMPACT OF THE WORLD AND DOMESTIC CONTEXT IN THE LATE YEARS OF THE 20TH CENTURY ON THE CHOICE OF A SOCIALIST - ORIENTED MARKET ECONOMIC MODEL IN VIETNAM FROM 1986 TO PRESENT

Nguyen Van Duc

Academy of Politics region I

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	20/5/2025	The socialist-oriented market economy is the general economic model of Vietnam during the transition period to socialism. This economic model contributes to promoting the potentials and strengths of the country, the economic sectors of each individual and the regions of the country. This study was conducted to clarify the impact of the world and domestic context on the choice of the socialist-oriented market economic model in Vietnam from 1986 to present. The study mainly used historical and logical methods to evaluate and analyze the world situation as well as Vietnam to clarify the research problem. The research results show that the world and domestic context in the late 20th century required Vietnam to innovate to escape the socio-economic crisis as well as deeply integrate with the world. The choice of a socialist-oriented market economy model demonstrates the correct and creative application of Marxism-Leninism and Ho Chi Minh thought to the specific conditions of Vietnam. The research results are an important scientific basis affirming that the choice of this economic model is correct, suitable for the requirements and practices of Vietnam.
Revised:	19/6/2025	
Published:	19/6/2025	

KEYWORDS

Economy

Market

Socialism

World

Domestic

TÁC ĐỘNG CỦA BỐI CẢNH THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỶ XX TỚI SỰ LỰA CHỌN MÔ HÌNH KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY

Nguyễn Văn Đức

Học viện Chính trị khu vực I

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	20/5/2025	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của Việt Nam trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Mô hình kinh tế này góp phần phát huy được những tiềm năng, thế mạnh của quốc gia, các thành phần kinh tế của mỗi cá nhân và các vùng miền Tổ quốc. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm làm rõ những tác động của bối cảnh thế giới và trong nước tới sự lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay. Nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic nhằm đánh giá, phân tích tình hình thế giới cũng như Việt Nam nhằm làm rõ vấn đề nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy bối cảnh thế giới và trong nước những năm cuối thế kỷ XX đặt ra yêu cầu đối với Việt Nam cần phải đổi mới để thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội cũng như hội nhập sâu rộng với thế giới. Việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thể hiện sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Kết quả nghiên cứu là cơ sở khoa học quan trọng khẳng định việc lựa chọn mô hình kinh tế này là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của Việt Nam.
Ngày hoàn thiện:	19/6/2025	
Ngày đăng:	19/6/2025	

TỪ KHÓA

Kinh tế

Thị trường

Xã hội chủ nghĩa

Thế giới

Trong nước

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12837>

Email: quangduc87@gmail.com

<http://jst.tnu.edu.vn>

190

Email: jst@tnu.edu.vn

1. Giới thiệu

Chủ đề nghiên cứu về việc làm rõ bối cảnh thế giới và trong nước cuối thế kỷ XX tác động đến việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã được nhiều công trình khoa học và các tác giả đề cập đến [1]-[4]. Trong nghiên cứu của mình, tác giả Lưu Ngọc Long [1] tập trung làm rõ những mô hình kinh tế thị trường trên thế giới và những bài học kinh nghiệm áp dụng cho Việt Nam. Đi sâu nghiên cứu tình hình các nước xã hội chủ nghĩa và Việt Nam cuối thế kỷ XX, tác giả Vũ Khoan [2] và Hồ Tô Lương [3] chỉ rõ sự sụp đổ của mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung ở các nước Liên Xô và Đông Âu, những yêu cầu phải đổi mới cơ chế quản lý kinh tế cũng như sự kiên định đường lối phát triển đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam. Công trình của tác giả Nguyễn Trọng Bình [4] phân tích, dự báo bối cảnh mới tác động đến công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XX đến giữa thế kỷ XXI. Nhắc đến sự tác động của các nước trong khu vực châu Á đối với Việt Nam, một số công trình trước đó đã làm rõ thực tiễn, kinh nghiệm phát triển kinh tế thị trường ở các nước ASEAN, đổi mới ở Trung Quốc và khả năng vận dụng vào Việt Nam [5], [6]. Về bối cảnh trong nước, tình hình Việt Nam sau 10 năm thực hiện đổi mới đất nước (1986-1996) cũng đã được làm rõ [7]. Trong nghiên cứu của mình, tác giả Vũ Văn Phúc [8], Lưu Ngọc Long [9] và Phạm Việt Dũng [10] phân tích làm rõ nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới.

Như vậy, các công trình nghiên cứu trên tập trung làm rõ những mô hình kinh tế thị trường trên thế giới; nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới; yêu cầu phải đổi mới cơ chế quản lý kinh tế cũng như một số kinh nghiệm khi chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, vấn đề về bối cảnh thế giới và trong nước những năm cuối thế kỷ XX tác động đến sự lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam còn chưa được nghiên cứu, phân tích làm rõ. Từ khoảng trống nghiên cứu đó, bài báo này tập trung làm rõ vấn đề này và khẳng định việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện được nội dung nghiên cứu, bài báo sử dụng chủ yếu phương pháp lịch sử cùng phương pháp logic để nghiên cứu, đánh giá tài liệu nhằm làm rõ bối cảnh thế giới và trong nước cuối thế kỷ XX tác động đến việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Ngoài ra, bài báo còn sử dụng một số phương pháp khác như: phân tích, tổng hợp, thống kê nhằm làm rõ nội dung nghiên cứu.

3. Kết quả và bàn luận

Đại hội lần thứ VI của Đảng (12-1986) đánh dấu mốc quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đại hội đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước, kiên quyết xóa bỏ cơ chế quản lý kế hoạch hóa tập trung bao cấp chuyển sang hoạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, thừa nhận sự tồn tại của nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chủ trương này tiếp tục được khẳng định và thực hiện tại Đại hội Đảng lần thứ VII (6-1991) và Đại hội Đảng lần thứ VIII (6-1996). Những kết quả bước đầu đạt được của công cuộc đổi mới đã chứng minh việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa những năm cuối thế kỷ XX là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của Việt Nam cũng như bối cảnh thế giới lúc bấy giờ.

3.1. Bối cảnh thế giới tác động đến sự lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thứ nhất, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường thế giới

Kinh tế thị trường là thành tựu chung của văn minh nhân loại, mang những giá trị chung và phổ quát mà nhân loại đã sáng tạo ra. Từ cuối thế kỷ XX kinh tế thị trường trở thành xu thế chủ

đạo trên toàn thế giới. Nó đã chứng minh được vai trò của mình trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân và phát triển lực lượng sản xuất. Tất cả các quốc gia tư bản chủ nghĩa cũng như xã hội chủ nghĩa đều lựa chọn và thích ứng với kinh tế thị trường nhằm khai thác, phát huy hiệu quả các nguồn lực của quốc gia để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển và hội nhập quốc tế. Đây là mô hình kinh tế phổ biến, nên việc phát triển kinh tế thị trường là tất yếu, khách quan đối với mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới. Các quốc gia có thể tiếp nhận, thụ hưởng những thành tựu và giá trị chung phổ biến của kinh tế thị trường. Đồng thời, các nước cũng có thể tiếp cận kinh tế thị trường để nghiên cứu, vận dụng nó một cách phù hợp cho sự phát triển của quốc gia, dân tộc mình. Rất nhiều các nước trên thế giới đã phát triển kinh tế thị trường theo mô hình: kinh tế thị trường tự do (Mỹ, Anh, Australia); kinh tế thị trường xã hội (Đức, Thụy Điển và các nước Bắc Âu); kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc. Sự phát triển mạnh mẽ của Mỹ, Nhật Bản, Tây Âu, Trung Quốc, v.v. đến từ nhiều yếu tố, trong đó có việc sử dụng hiệu quả mô hình kinh tế thị trường. Thực tiễn này đặt ra yêu cầu đối với Việt Nam phải sử dụng kinh tế thị trường để phát triển kinh tế - xã hội đất nước nhưng vẫn phải giữ được tính định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm đảm bảo công bằng, tiến bộ xã hội [1, tr. 53-54].

Thứ hai, sự sụp đổ của mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung ở Liên Xô và Đông Âu

Từ thập niên 80 của thế kỷ XX, các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào khủng hoảng về kinh tế - xã hội. Sản xuất công nghiệp trì trệ, nông nghiệp sa sút, hàng hoá, lương thực, thực phẩm ngày càng khan hiếm. Đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, các tệ nạn quan liêu, tham nhũng diễn ra ngày càng trầm trọng. Đứng trước tình hình đó, các nước xã hội chủ nghĩa tiến hành những cải cách, cải tổ nhằm khắc phục, giải quyết những khó khăn, hạn chế. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các Đảng Cộng sản đã mắc những sai lầm, khuyết điểm dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là do nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung bộc lộ nhiều khuyết điểm như: kìm hãm sáng tạo, thiếu linh hoạt, không đáp ứng được nhu cầu phát triển lực lượng sản xuất và hội nhập quốc tế [2]. Mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung không còn phù hợp trong bối cảnh toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ và cuộc cách mạng khoa học công nghệ tác động sâu rộng đến các lĩnh vực sản xuất cũng như đời sống nhân dân. Sự sụp đổ của mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung ở Liên Xô và Đông Âu đã đặt ra những yêu cầu đối với Việt Nam cần phải đổi mới mô hình kinh tế xóa bỏ cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp chuyên sang mô hình kinh tế thị trường có sự điều chỉnh phù hợp với mục tiêu xã hội chủ nghĩa [3, tr.11].

Thứ ba, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đó là quá trình các quốc gia trên thế giới mở rộng quan hệ, giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Cuối thế kỷ XX, xu thế này diễn ra mạnh mẽ giữa các nước với nhau không phân biệt thể chế chính trị. Toàn cầu hóa diễn ra ở tất cả các ngành nghề, lĩnh vực như: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, khoa học và công nghệ, an ninh - quốc phòng. Cùng với đó, quá trình hội nhập quốc tế thúc đẩy mạnh mẽ sự hợp tác, gắn kết, chia sẻ lợi ích kinh tế giữa các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu; từ đó góp phần gia tăng các mối liên hệ, liên kết, sự tác động ảnh hưởng qua lại, phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia, khu vực trên thế giới. Sự hoạt động của các tổ chức quốc tế như: Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy tự do hóa thương mại cũng như sự hợp tác giữa các quốc gia. Quá trình này đã tạo cơ hội cho Việt Nam tham gia thị trường quốc tế, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), tiếp cận công nghệ và thị trường thế giới. Bên cạnh đó, nó cũng đặt ra những thách thức đối với chúng ta là cần phải cải cách cơ chế kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng với các quy luật thị trường. Từ đó, đặt ra yêu cầu đối với Việt Nam cần phải mở cửa nền kinh tế, chuyển sang kinh tế thị trường để khai thác các lợi thế phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế một cách hiệu quả [4].

Thứ tư, khoa học công nghệ tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế - xã hội toàn cầu

Cuối thế kỷ XX, khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ tác động sâu sắc đến mọi hoạt động đời sống kinh tế - xã hội của loài người. Những thành tựu đạt được trong các lĩnh vực như tự động hóa, công nghệ thông tin, điện tử viễn thông từng bước định hình một xã hội văn minh, hiện đại. Sự phát triển của Internet và các thiết bị di động giúp cho việc tìm kiếm, chia sẻ thông tin trở nên nhanh chóng và thuận tiện hơn. Từ đó, quá trình giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa giữa các quốc gia, khu vực trên thế giới được thuận tiện hơn. Các phát minh về tự động hóa góp phần quan trọng nâng cao năng suất, chất lượng lao động, cắt giảm chi phí sản xuất đem lại lợi ích không nhỏ cho sản xuất kinh tế của con người. Đây là điều kiện thuận lợi để các quốc gia có nền kinh tế linh hoạt và năng động (theo cơ chế thị trường) dễ dàng thích ứng và tận dụng thành tựu khoa học công nghệ hơn so với nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung cứng nhắc. Vì vậy, Việt Nam cần phải chuyển đổi nền kinh tế sang mô hình kinh tế thị trường để khuyến khích cạnh tranh, đổi mới sáng tạo và phát triển lực lượng sản xuất. Cùng với đó, chúng ta phải tranh thủ những thành tựu của khoa học công nghệ thế giới để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước [4].

Thứ năm, tác động của các nước trong khu vực châu Á

Đến cuối thế kỷ XX rất nhiều các quốc gia ở khu vực châu Á có sự phát triển mạnh mẽ về kinh tế, khoa học công nghệ, từng bước trở thành nền kinh tế hàng đầu thế giới. Trong đó phải kể đến các quốc gia, vùng lãnh thổ như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore... Đây là những nước đã thành công trong việc phát triển kinh tế nhờ mô hình kinh tế thị trường định hướng xuất khẩu và thu hút đầu tư nước ngoài [5]. Đặc biệt, thành công của Trung Quốc với mô hình "kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa" từ năm 1978 đã tạo ra một tiền lệ quan trọng đối với Việt Nam. Trung Quốc đã kết hợp giữa kinh tế thị trường và sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vừa phát triển nhanh về kinh tế, vừa đảm bảo ổn định chính trị. Sự phát triển của các nước ở khu vực châu Á trong việc sử dụng mô hình kinh tế thị trường giúp cho Việt Nam có thể học hỏi được những kinh nghiệm trong việc xây dựng mô hình kinh tế thị trường phù hợp với đặc điểm cụ thể của đất nước [6].

3.2. Bối cảnh trong nước tác động đến sự lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Một là, khủng hoảng kinh tế - xã hội và yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất

Trước năm 1986, Việt Nam sử dụng mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp để tổ chức, quản lý vận hành nền kinh tế. Tuy nhiên, mô hình kinh tế này đã không phát huy được hiệu quả và làm cho kinh tế - xã hội Việt Nam lâm vào khủng hoảng sâu sắc trên nhiều lĩnh vực. Sản xuất đình trệ, năng suất lao động thấp; hàng hóa thì khan hiếm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn; lạm phát tăng cao lên tới 74,7%. Hiệu quả quản lý yếu kém do cơ chế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, cứng nhắc, không phù hợp với quy luật phát triển kinh tế, kìm hãm sự năng động, sáng tạo của lực lượng sản xuất. Thực tiễn đất nước cho thấy, mô hình kinh tế cũ không còn phù hợp và cần có sự đổi mới để phát triển. Việt Nam cần phải chuyển sang cơ chế kinh tế năng động hơn, phát huy được vai trò của thị trường trong việc phân bổ nguồn lực [7, tr.10].

Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự khủng hoảng của Việt Nam đó là cơ chế kế hoạch hóa tập trung bao cấp không giải phóng được sức lao động của người dân thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển. Ngoài ra, trình độ lực lượng sản xuất của chúng ta còn thấp kém chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Cùng với đó, Việt Nam còn chịu nhiều hậu quả của cuộc chiến tranh, kinh tế còn nghèo nàn, lạc hậu, cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng còn yếu kém, khoa học công nghệ tụt hậu rất xa so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Vì vậy, Việt Nam cần phải đổi mới tư duy kinh tế, áp dụng cơ chế thị trường để giải phóng sức sản xuất, khuyến khích đầu tư và đổi mới sáng tạo.

Hai là, thành công bước đầu của chính sách đổi mới kinh tế

Đại hội lần thứ VI của Đảng (12-1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Trong đó, Đại hội khẳng định sự tồn tại của cơ cấu kinh tế nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ

quá độ. Đại hội nhấn mạnh việc kiên quyết xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp chuyển sang hoạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, từng bước đưa nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước, từ năm 1986 đến năm 2000 Việt Nam đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực: từ một nước thiếu gạo phải nhập khẩu lương thực, năm 1989 Việt Nam lần đầu tiên xuất khẩu gạo và là một trong những nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới. Chúng ta đã phá được thế bao vây, cô lập, cấm vận hội nhập sâu rộng với thế giới. Chính sách mở cửa thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt hiệu quả cao. Kinh tế tư nhân được phép hoạt động trong một ngành nghề, lĩnh vực. Kinh tế tăng trưởng nhanh đạt 8,2% giai đoạn 1991-1995, lạm phát giảm xuống 12,7% năm 1995, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Những kết quả này khẳng định sự đúng đắn, phù hợp của chủ trương, chính sách của Đảng đối với thực tiễn nước ta, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng đối với đất nước [7, tr.10].

Ba là, nhu cầu hội nhập quốc tế và mở cửa nền kinh tế

Sau khi giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước năm 1975, Việt Nam bị bao vây cấm vận và rơi vào tình trạng bị cô lập kinh tế. Mỹ tiến hành bao vây, cấm vận về kinh tế đối với Việt Nam. Chiến tranh biên giới phía Tây Nam và chiến tranh biên giới phía Bắc làm cho mối quan hệ giữa Việt Nam với Trung Quốc cũng như các nước trong khối ASEAN trở nên căng thẳng, phức tạp. Điều này đã làm cho nước ta bị hạn chế khả năng tiếp cận công nghệ, vốn đầu tư và thị trường quốc tế. Cuối thế kỷ XX, xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế diễn ra mạnh mẽ. Để thoát khỏi tình trạng bao vây, cô lập cấm vận đòi hỏi Việt Nam cần phải mở cửa và hội nhập với thế giới. Để thực hiện được điều này, Việt Nam cần phải chuyển đổi mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, mở rộng thương mại và hợp tác quốc tế. Việc bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Trung Quốc năm 1991, với Mỹ năm 1995 và gia nhập tổ chức ASEAN (1995) là những dấu mốc quan trọng cho thấy Việt Nam từng bước chủ động hội nhập và mở cửa kinh tế [8, tr. 44-45].

Bốn là, đảm bảo tính định hướng xã hội chủ nghĩa

Trong quá trình đổi mới đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định, đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa, mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, bằng những hình thức, bước đi và biện pháp phù hợp [9, tr.81]. Việc chuyển đổi từ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường nhưng vẫn phải đảm bảo được tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế. Phát triển kinh tế thị trường là phương tiện để xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Cần phải kết hợp giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. Vì vậy, tính định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam cần phải được đảm bảo trên phương diện đảm bảo vai trò chủ đạo của thành phần kinh tế nhà nước. Nhà nước quản lý nền kinh tế bằng pháp luật, chính sách và chiến lược phát triển. Thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội và công bằng xã hội [10, tr.58].

Năm là, kinh nghiệm phát triển kinh tế từ những nước trong khu vực châu Á

Những thành công của Trung Quốc trong việc thực hiện cải cách mở cửa năm 1978 đã chứng minh việc kết hợp giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa có thể thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh mẽ nhưng vẫn giữ được sự ổn định chính trị của đất nước. Trung Quốc đã thử nghiệm những mô hình kinh tế thị trường ở các đặc khu kinh tế (Thâm Quyển, Hạ Môn, v.v.), duy trì vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước, nhưng cho phép kinh tế tư nhân và đầu tư nước ngoài phát triển. Đồng thời, Trung Quốc cũng thực hiện chuyển đổi nền kinh tế sang kinh tế thị trường từng bước đảm bảo sự ổn định và phát triển. Cùng với đó, các nước như Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Singapore,... đạt được thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội nhờ sự phát triển kinh tế thị trường và thu hút đầu tư nước ngoài. Các nước này tập trung vào việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, giảm dần nhập khẩu máy móc, hànwg hóa và từng bước hướng tới xuất khẩu hàng hóa ra thế giới. Chính phủ các nước hỗ trợ về tài chính, tín dụng đối với các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn để thúc đẩy sản xuất phát triển. Thành lập các khu công nghiệp công

nghệ cao, đẩy mạnh cải cách hành chính, thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển thương mại quốc tế. Đây là những kinh nghiệm hết sức cần thiết để Việt Nam phát triển kinh tế thị trường phù hợp thực tiễn, yêu cầu của đất nước [6].

4. Kết luận

Bối cảnh Việt Nam những năm 80 của thế kỷ XX đặt ra yêu cầu bức thiết phải tiến hành đổi mới toàn diện đất nước cũng như lựa chọn mô hình kinh tế phù hợp với thực tiễn của nước ta. Những kết quả bước đầu của công cuộc đổi mới đã đưa Việt Nam thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và từng bước hội nhập quốc tế. Có được kết quả này, đó là sự chuyển đổi mạnh mẽ từ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang mô hình kinh tế thị trường của Việt Nam. Việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa không chỉ đáp ứng được yêu cầu thực tiễn khách quan ở trong nước mà còn phù hợp với xu thế phát triển chung của thế giới. Mô hình kinh tế này sẽ thúc đẩy mạnh mẽ lực lượng sản xuất phát triển, phát huy những tiềm năng thế mạnh của đất nước, tranh thủ được những nguồn lực về vốn, thị trường, khoa học công nghệ và trình độ quản lý để phát triển đất nước ngày càng giàu mạnh hơn. Nghiên cứu này góp phần khẳng định việc lựa chọn mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là đúng đắn, phù hợp với yêu cầu, thực tiễn của Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] N. L. Luu, "Some market economy models in the world and lessons learned for application to Vietnam," *Journal of Indian and Asian Studies*, vol. 71, pp. 50-56, 2018.
- [2] K. Vu, "Lessons from the collapse of the Soviet Union," *Journal of Party History*, no. 3, pp. 63-70, 2021.
- [3] T. L. Ho, "The Communist Party of Vietnam firmly adheres to the path of innovation (1986-2023)," *Journal of Party History*, no. 3, pp. 9-15, 2023.
- [4] T. B. Nguyen, "Forecasting the new context affecting the innovation process in Vietnam from now until the middle of the 21st century," Key ministerial project titled "Research, summarize theory and practice of innovation process in Vietnam," Ho Chi Minh National Academy of Politics, 2003.
- [5] T. L. Nguyen, *Experience in developing market economy in ASEAN countries and the possibility of application in Vietnam*. National Political Publishing House Truth, Hanoi, 1997.
- [6] Central Theoretical Council, *Practices and experiences of innovation in Vietnam and reform and opening up in China*. National Political Publishing House Truth, Hanoi, 2018.
- [7] Communist Party of Vietnam, *Documents of the 8th National Congress of Delegates*. National Political Publishing House, Hanoi, 1996.
- [8] V. P. Vu, "Developing a socialist-oriented market economy is in accordance with objective laws in the cause of building socialism in our country," *Communist Review*, no. 895, pp. 42-47, 2017.
- [9] N. L. Luu, "The process of forming awareness of the socialist-oriented market economy of the Communist Party of Vietnam (1986-2001)," *Journal of Theoretical Education*, no. 279, pp. 79-88, 2018.
- [10] V. D. Pham, "Around the unified perception of the socialist-oriented market economy," *Communist Review*, no. 876, pp. 57-60, 2015.